

BÁO CÁO
Tổng kết năm 2017, sơ kết học kỳ I
Triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2018 và học kỳ II năm học 2017-2018

Thực hiện Chỉ thị số 2699/CT-BGD&ĐT ngày 08/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2017-2018 của Ngành giáo dục; Quyết định số 1316/QĐ-UBND ngày 24/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2017-2018 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hòa Bình;

Thực hiện Quyết định số 2468/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2018; Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 10/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo tổng kết năm 2017; sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ năm 2018 và học kỳ II năm học 2017-2018 cụ thể như sau:

A. KẾT QUẢ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2017 VÀ NHIỆM VỤ HỌC KỲ I NĂM HỌC 2017-2018

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Sở Giáo dục và Đào tạo là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về Giáo dục và Đào tạo theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Cơ quan Sở gồm 10 phòng chức năng, chuyên môn, nghiệp vụ với 60 cán bộ, công chức, viên chức, trong đó có 49 biên chế chính thức, 2 đồng chí hợp đồng 68, 4 đồng chí hợp đồng ngắn hạn và 5 cán bộ trung tập, biệt phái.

Học kỳ I năm học 2017-2018, toàn ngành có 637 trường học với 217.713 học sinh, sinh viên¹. Toàn ngành có 20.767 cán bộ, giáo viên, nhân viên, trong đó có 19.257 biên chế; 1.510 nhân viên hợp đồng².

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2017

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

¹ Có 224 trường Mầm non (trong đó có 6 trường mầm non tư thục); 132 trường Tiểu học (trong đó có 3 trường PTDTBT); 116 trường THCS (trong đó có 1 trường PTDTBT); 102 trường THPT (trong đó có 4 trường PTDTBT THPT); 1 trường PTCS; 02 trường PTDTNT THPT; 10 trường PTDTNT THPT&THPT; 01 trường PTDTNT THPT; 36 trường THPT; 01 Trung tâm GDTX tỉnh; 01 Trung tâm Kỹ thuật Tổng hợp, Hướng nghiệp - Ngoại ngữ và Tin học; 1 trường Cao đẳng Sư phạm; 10 Trung tâm GDNN, GDNN-GDTX huyện, 210 Trung tâm học tập cộng đồng.

² Quản lý Nhà nước: 250 (biên chế 154; 16 nhân viên hợp đồng theo Nghị định 68, 12 nhân viên hợp đồng ngắn hạn và 68 cán bộ trung tập, biệt phái); Sự nghiệp giáo dục: 20.517 cán bộ, giáo viên, nhân viên (biên chế 19.035; 634 nhân viên hợp đồng theo Nghị định 68, 848 nhân viên hợp đồng ngắn hạn).

Tập thể cơ quan Sở là một tập thể đoàn kết, thống nhất, nêu cao tinh thần trách nhiệm, có những đổi mới quan trọng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan, đơn vị, trường học hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của ngành. Tập trung chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2017. Ngay từ đầu năm, đã xây dựng Kế hoạch, tổ chức thực hiện các giải pháp, biện pháp cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế, bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu theo Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 10/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017. Tham mưu với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ Giáo dục và Đào tạo³.

Định kỳ báo cáo, xin chủ trương của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh những vấn đề quan trọng về lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo; kế hoạch Giáo dục và Đào tạo ngắn hạn và dài hạn; những vấn đề có ảnh hưởng lớn công tác Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn; những vấn đề về tổ chức, bộ máy, về chính sách, quy định của Nhà nước về Giáo dục và Đào tạo. Chủ động báo cáo kết quả về Giáo dục và Đào tạo với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hòa Bình. Cung cấp thông tin một số vấn đề cử tri quan tâm thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trước khi tiếp xúc cử tri, trước kỳ họp Quốc hội.

Triển khai nghiêm túc, có hiệu quả các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh. Cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, vận dụng phù hợp với tình hình thực tế của ngành, chỉ đạo các đơn vị, trường học thực hiện. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, hàng tháng, hàng quý đều có kiểm điểm đánh giá mặt được, chưa được và kịp thời điều chỉnh, bổ sung. Tính đến ngày 31/12/2017, Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành 6.202 văn bản chỉ đạo, điều hành. Các phòng chức năng, chuyên môn, nghiệp vụ, các đơn vị, trường học đã bám sát chỉ tiêu, nhiệm vụ để xây dựng kế hoạch cụ thể phù hợp với tình hình thực tế. Với sự nỗ lực của toàn ngành, các chỉ tiêu về Giáo dục và Đào tạo năm 2017 đã có những chuyển biến tích cực, nhiều chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch đề ra.

Kết thúc năm 2017, Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện tốt việc đánh giá chỉ số cải cách hành chính và được xếp thứ 10/20 của các Sở, Ban, Ngành; hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và xếp thứ 5/20 về xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các Sở, Ban, Ngành.

³ Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 82/2017/NQ-HĐND ngày 8/12/2017 quy định mức hỗ trợ kinh phí phục vụ nấu ăn cho học sinh tại các trường phổ thông dân tộc bán trú, trường tổ chức ăn trưa cho học sinh ở các xã, thôn đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 25/QĐ-HĐND ngày 26/9/2017 về việc quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân năm học 2017-2018 trên địa bàn tỉnh

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 26/9/2017 về phát triển trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ giai đoạn 2017-2020 và định hướng đến năm 2025; Quyết định số 805/QĐ-UBND ngày 17/5/2017 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị hủy bỏ, bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 1433/QĐ-UBND ngày 04/8/2017 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, thủ tục hành chính bị bãi bỏ, hủy bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 21/4/2017 về việc tổ chức kỳ thi THPT Quốc gia năm 2017 và tuyển sinh năm học 2017-2018 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Quyết định số 745/QĐ-UBND ngày 9/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc thành lập Ban Chỉ đạo kỳ thi THPT Quốc gia năm 2017; Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 25/8/2017 về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2017-2018 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Quyết định số 1316/QĐ-UBND ngày 24/7/2017 về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2017-2018 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Quyết định 2071/QĐ-UBND về việc thành lập Ban Chỉ đạo công tác y tế trường học tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2017-2020, ngày 23/10/2017.

2. Bảo đảm quy chế làm việc; tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành có trọng tâm, trọng điểm, sâu sát và quyết liệt

Trong chỉ đạo điều hành, tập thể lãnh đạo Sở đã bám sát các nhiệm vụ trọng tâm, đổi mới một bước công tác chỉ đạo, điều hành; triển khai quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả các lĩnh vực công tác. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ đã tích cực, chủ động, chỉ đạo các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị, trường học bám sát kế hoạch, hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đối với những nhiệm vụ lớn có liên quan đến nhiều lĩnh vực, đã phân công một Lãnh đạo Sở chịu trách nhiệm chỉ đạo, phòng chuyên môn, nghiệp vụ chủ trì, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ khác có trách nhiệm phối hợp, đảm bảo nguyên tắc tập thể lãnh đạo và phát huy được trách nhiệm cá nhân. Lãnh đạo Sở, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ luôn quán triệt và thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, khắc phục mọi khó khăn, tập trung chỉ đạo các đơn vị, trường học phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Trong năm 2017, đã tích cực, quyết liệt, sâu sát trong việc chỉ đạo công tác ôn thi và tổ chức kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia nghiêm túc, an toàn và hiệu quả; chỉ đạo tích cực công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia, công tác xây dựng xã hội học tập, phổ cập giáo dục xóa mù chữ và xây dựng nông thôn mới. Mời Bộ GD&ĐT về làm việc với Ủy ban nhân dân tỉnh về Giáo dục và Đào tạo. Năm 2017, tỷ lệ đỗ tốt nghiệp đạt 97%, nổi bật có 28 bài thi đạt điểm 10 và trên 73 thí sinh có tổng điểm các môn trong một tổ hợp điểm xét tuyển sinh đại học từ 27 điểm trở lên (chưa cộng điểm ưu tiên). Năm 2017, Bộ Giáo dục và Đào tạo kiểm tra và công nhận năm 2016 đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 1, xóa mù chữ mức độ 2. Tích cực chỉ đạo triển khai, chuẩn bị các điều kiện để áp dụng chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới. Tổ chức Hội nghị định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới và mời Tổng chủ biên của chương trình sách giáo khoa mới trực tiếp triển khai.

3. Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và ý thức chấp hành, chỉ đạo, tổ chức thực hiện của các đơn vị, trường học

Tiếp tục quán triệt, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 5/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp; Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 23/5/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đẩy mạnh thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh công sở; Chỉ thị số 16/CT-UBND ngày 31/10/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức công vụ, nghề nghiệp trong cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hòa Bình. Chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan đối với công tác cải cách hành chính. Cử cán bộ tham gia làm việc tại Trung tâm hành chính công của tỉnh và quan tâm, đôn đốc việc giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo theo đúng quy định.

Duy trì thực hiện nền nếp, khoa học lịch công tác tuần, tháng của Sở Giáo dục và Đào tạo, không để xảy ra việc chồng chéo hoặc bỏ trống nội dung cần chỉ đạo, điều hành. Thực hiện việc đánh giá, xếp loại báo cáo hàng tháng làm căn cứ cho việc bình xét công tác thi đua cuối năm. Tập trung chỉ đạo, điều hành các nhiệm vụ trọng tâm nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo. Tăng cường công tác nắm tình hình tại cơ

sở để kịp thời phát hiện và chỉ đạo khắc phục đối với các hạn chế trong công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ; chủ động đề xuất xử lý, giải quyết các khó khăn, bất cập về cơ chế chính sách khi áp dụng vào thực tiễn. Các nội dung chỉ đạo của Sở đều được văn bản hóa làm cơ sở cho việc điều hành, kiểm tra kết quả thực hiện.

4. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Sự phối hợp với các Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ đã có nhiều tiến bộ và đạt kết quả cao như công tác tuyên truyền về các chủ trương lớn của ngành, các hoạt động giáo dục và đào tạo, định hướng đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, công tác xây dựng xã hội học tập, phổ cập giáo dục xóa mù chữ và xây dựng nông thôn mới, công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia, công tác an ninh trật tự trường học, công tác y tế học đường, công tác giáo dục thể chất, công tác đoàn đội, công tác sáp nhập trường học, công tác tổ chức cán bộ, xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.... Trong năm 2017, phối hợp với các Sở, Ngành ban giao Trường Cao đẳng Kinh tế kỹ thuật về Sở Lao động Thương binh xã hội quản lý, sáp nhập Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp và Trung tâm Ngoại ngữ Tin học. Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện sáp nhập các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở có quy mô nhỏ trên cùng địa bàn. Nổi bật như kết quả xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia, toàn tỉnh hiện có 265 trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn Quốc gia, trong đó có 76 trường mầm non (có 11 trường đạt chuẩn mức độ 2) đạt 33,9%; có 89 trường tiểu học (có 11 trường đạt chuẩn mức độ 2) đạt 67,4%; có 93 trường THCS, TH&THCS đạt 42,6%; 9 trường THPT đạt chuẩn quốc gia đạt 23,7%; kết quả công tác xây dựng nông thôn mới, tính đến hết tháng 12/2017, toàn tỉnh có 64/191 xã đạt tiêu chí số 5 về trường học, đạt 33,5%, có 188/191 xã đạt tiêu chí số 14 về giáo dục, đạt 98,4%.

Các kết quả, chỉ tiêu khác được đánh giá lồng ghép trong nội dung sơ kết học kỳ I năm học 2017-2018.

5. Công tác bảo vệ an ninh trật tự

- Năm 2017, ngành Giáo dục và Đào tạo thường xuyên làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, công chức, viên chức để nâng cao ý thức cảnh giác về âm mưu tự diễn biến, tự chuyển hóa, phương thức thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch. Công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, trật tự an toàn được giữ vững. Công chức, viên chức luôn chấp hành tốt chủ trương, đường lối chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước. Tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, công chức, viên chức chủ động kịp thời phát hiện âm mưu truyền bá tư tưởng phản động chống đối, xuyên tạc chia rẽ gây mất đoàn kết nội bộ.

- Tăng cường giáo dục, tuyên truyền, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về trật tự an toàn giao thông, đặc biệt là việc vi phạm các quy định về độ tuổi lái xe mô tô, xe gắn máy và giấy phép lái xe trong học sinh, sinh viên, về phòng chống tội phạm trong đó có ma túy. Tiếp tục củng cố và kiện toàn hệ thống bảo vệ chính trị nội bộ trong ngành, ngăn chặn văn hoá phẩm độc hại thâm nhập học đường. Chỉ đạo thực hiện giáo dục an toàn giao thông trong chương trình chính khoá theo quy định của Bộ GD&ĐT. Tổ chức cho học sinh THPT viết bài tham gia thi “Giao thông học đường”.

- Triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự trường học, phòng chống âm mưu kích động, lôi kéo học sinh, sinh viên tham gia các hoạt động vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội. Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, tuyên truyền giáo dục và phối hợp ngăn chặn hiệu quả tình trạng bạo lực học đường. Chủ động đề xuất và thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em trong trường học.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC KỲ I NĂM HỌC 2017-2018

1. Tiếp tục rà soát, quy hoạch các cơ sở giáo dục và đào tạo

- Tiếp tục rà soát, quy hoạch mạng lưới trường, lớp học gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Sở Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành Quyết định điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo đến năm 2020.

- Phối hợp với các Sở, Ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo việc sáp nhập các Trung tâm, các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở có quy mô nhỏ trên cùng một địa bàn, không dồn điểm trường, sắp xếp điểm trường, lớp học lý⁴.

- Đã tiến hành rà soát, đánh giá hoạt động của Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp, Trung tâm GDTX-GDNN sau khi sáp nhập theo Thông tư số 39/TTLT/BLĐTBXH-BGD&ĐT-BNV.

- Chỉ đạo xây dựng mỗi cấp học 01 trường chất lượng cao và nhân rộng toàn ngành vào những năm học tiếp theo.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cấp

- Toàn ngành giáo dục và đào tạo hiện có 17.639 cán bộ quản lý và giáo viên⁵. Ngành GD&ĐT đã có nhiều nỗ lực, thực hiện nhiều giải pháp trong việc xây dựng đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông nhằm khắc phục loại hình giáo viên còn thiếu; chủ động cân đối giáo viên thừa, thiếu để đảm bảo đủ giáo viên cho các cấp, bậc học.

- Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ bản đảm bảo về số lượng, chất lượng và cơ cấu theo vị trí việc làm. Đối với cấp trung học phổ thông, tiểu học, mầm non không xảy tình trạng thừa, thiếu giáo viên. Đối với cấp trung học cơ sở, vẫn còn thừa thiếu giáo viên cục bộ và đang từng bước được giải quyết⁶.

Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục⁷. Xây dựng kế hoạch và tạo điều kiện cho giáo viên các cấp hoàn thiện bồi dưỡng theo yêu cầu của hạng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, đảm bảo việc bổ nhiệm, thi/xét thăng hạng và xếp lương theo hạng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp

⁴ Trong học kỳ I, đã sáp nhập 02 trường mầm non, 21 trường tiểu học, 21 trường THCS thành 01 trường mầm non, 21 trường tiểu học và trung học cơ sở. Phối hợp với các Sở, Ngành sáp nhập Trung tâm kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp và Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học thành Trung tâm KTTHHN và Ngoại ngữ Tin học.

⁵ Có 1817 cán bộ quản lý (67 người có trình độ Trung cấp sư phạm; 518 người có trình độ Cao đẳng Sư phạm; 1175 người có trình độ Đại học Sư phạm và 57 Thạc sỹ, Tiến sỹ); có 15.822 giáo viên (3972 người có trình độ Trung cấp, 5.399 người có trình độ Cao đẳng và 6210 người có trình độ Đại học, 241 người có trình độ sau đại học).

⁶ Hiện nay, khối trung học cơ sở toàn tỉnh thiếu 145 giáo viên chủ yếu tập trung các môn Tin học (32), Công nghệ (18), Giáo dục công dân (19), Mỹ thuật (18); thừa 300 giáo viên chủ yếu tập trung vào các môn Toán (87), Ngữ văn (92), Tiếng Anh (49).

⁷ Tính đến nay, toàn ngành có 99,5% giáo viên mầm non đạt chuẩn trở lên, 100% cán bộ quản lý, giáo viên Tiểu học, THCS, THPT, GDTX, GDCN đạt trình độ chuẩn trở lên, trong đó trình độ trên chuẩn của các cấp học là: GDMN đạt 66%, GDTH đạt 78,2%; THCS đạt 59,9%, THPT đạt 13,3%; GDTX đạt 5,03%; CĐSP đạt 55,3%.

đúng quy định. Tiếp tục quan tâm đẩy mạnh việc nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học của nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cấp.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị 34/CT-TW của Bộ Chính trị về tăng cường công tác giáo dục chính trị, củng cố các tổ chức Đảng, đoàn thể quần chúng, đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên mới trong các trường học. Tính đến hết năm 2017, toàn ngành có 678 Chi, Đảng bộ với 11.131 đảng viên đạt tỷ lệ 53,6%⁸.

- Năm 2017, có 7 nhà giáo vinh dự được phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú nâng số lượng Nhà giáo ưu tú của tỉnh là 50 người. Tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi giáo dục quốc phòng toàn quốc đoạt 01 giải Nhì toàn năng, 04 giải Ba cá nhân, được Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen có thành tích xuất sắc tham gia Hội thi. Tham dự giải Quân vợt Người giáo viên nhân dân toàn quốc đoạt 01 huy chương vàng, 01 huy chương bạc và 01 huy chương đồng.

3. Thực hiện đổi mới chương trình giáo dục mầm non, phổ thông; đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng trong giáo dục phổ thông

- Trang bị tài liệu hướng dẫn thực hiện chương trình, tập huấn, hỗ trợ giáo viên tổ chức thực hiện tốt Chương trình GDMN sau chỉnh sửa. Hướng dẫn các cơ sở GDMN phát triển chương trình giáo dục phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ. Xây dựng thư viện thân thiện trong các cơ sở giáo dục mầm non. Tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi trong thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục, chú trọng đổi mới tổ chức môi trường giáo dục phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương, tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm và sáng tạo. Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2016 – 2020; Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”.

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ làm cơ sở cho việc xây dựng và kịp thời điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ, với tình hình thực tế địa phương. Tiếp tục hướng dẫn sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi theo quy định đảm bảo đúng mục đích hỗ trợ thực hiện chương trình GDMN, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục, chuẩn bị tâm thế cho trẻ em năm tuổi vào lớp 1. Chỉ đạo xây dựng trường trọng điểm, nhân rộng các mô hình mới, mô hình tiên tiến về Giáo dục mầm non của huyện, của tỉnh.

- Tham gia xây dựng chương trình môn học giáo dục phổ thông; tham gia biên soạn sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo chương trình mới; tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Tích cực chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới. Tổ chức Hội nghị triển khai các nội dung định hướng chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới. Mời các tác giả biên soạn giáo trình, các chuyên gia về tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên về định hướng đổi mới giáo dục, về nội dung, phương pháp tổ chức dạy học tích hợp, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Chỉ đạo đổi mới cách tiếp cận mục tiêu giáo dục, đổi mới các thành tố của

⁸ Trong đó có 7.587 đảng viên nữ chiếm 68%, 5.992 đảng viên người dân tộc thiểu số, chiếm tỷ lệ 53,8% so với tổng số đảng viên toàn ngành.

chương trình giáo dục. Áp dụng các kỹ thuật dạy học tích cực, kỹ thuật phân tích học sinh, điều chỉnh mục tiêu bài học phù hợp với đối tượng học sinh. Tổ chức các hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, phát triển năng lực học sinh. Chỉ đạo tổ chức dạy học phân hóa theo năng lực của học sinh dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình. Khuyến khích các cơ sở giáo dục tăng cường đổi mới, sáng tạo, tăng cường giao lưu, trao đổi học tập chia sẻ kinh nghiệm nâng cao chất lượng các hoạt động ngoại khóa, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Mỗi đơn vị đăng ký và thực hiện một nội dung đổi mới, cải tiến trong việc thực hiện chương trình và nhiệm vụ giáo dục cấp tiểu học trong năm học⁹.

Các nhà trường thực hiện áp dụng dạy học Mỹ thuật cấp tiểu học theo phương pháp mới và áp dụng một phần hoặc toàn phần phương pháp Bàn tay nặn bột đối với những bài học, môn học phù hợp với thực tế. Tăng cường tổ chức các hoạt động Trải nghiệm sáng tạo cho học sinh tiểu học qua từng bài học, môn học, theo từng tuần, tháng. Triển khai thực hiện các nội dung dạy học lồng ghép, tích hợp trong các môn học, hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo, giáo dục giá trị sống, giáo dục kỹ năng sống trong các môn học và các hoạt động giáo dục. Tăng cường tổ chức và quản lý hoạt động chuyên môn trên mạng "Trường học kết nối".

- Đổi mới nội dung, hình thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất kinh doanh tại địa phương. Khuyến khích các cơ sở giáo dục trung học tổ chức dạy nghề gắn với điều kiện sản xuất và kinh doanh của địa phương, đa dạng các hình thức tư vấn, hướng nghiệp, gắn nội dung giáo dục hướng nghiệp với thực tiễn địa phương. Tổ chức Hội thảo đánh giá, rút kinh nghiệm và triển khai nhân rộng mô hình dạy và học bộ môn nghề trong các trường phổ thông gắn với thực tiễn sản xuất và kinh doanh của địa phương của trường THPT Thạch Yên. Trong học kỳ I, tiếp tục hướng dẫn chỉ đạo hoàn thiện tài liệu, nội dung chương trình, hình thức tổ chức và phương pháp giảng dạy đối với trường đã triển khai thí điểm và nhân rộng thêm mô hình này ra 6 trường khác. Các trường THPT trên địa bàn thành phố và huyện Lương Sơn tập trung dạy các môn nghề phù hợp với điều kiện và nhu cầu của học sinh: Tin học, Điện tử, Điện dân dụng, Sửa xe máy, nấu ăn, cắt may. Các trường THPT trên địa bàn các huyện khác tập trung dạy các môn nghề theo nguyện vọng của học sinh: Trồng rừng, làm vườn, chăn nuôi...

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh ở trong và ngoài nhà trường. Cung cấp rộng rãi thông tin về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu của thị trường lao động, nhằm hướng các hoạt động giáo dục hướng nghiệp đáp ứng thị trường lao động, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tăng cường công tác phân luồng, tư vấn hướng nghiệp và định hướng nghề nghiệp cho học sinh phổ thông; đa dạng hóa hình thức học tập đáp ứng nhu cầu nâng cao hiểu biết và tạo cơ hội học tập suốt đời cho người dân. Triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo,

⁹Mô hình thư viện: TH Dân Hòa, TH Mông Hóa huyện Kỳ Sơn, TH Kim Bình huyện Kim Bôi, TH Phong Phú huyện Tân Lạc...Dạy Tập làm văn theo chu trình trải nghiệm: TH Hữu Nghị- TP Hòa Bình, TH Chi Nê huyện Lạc Thủy, TH&THCS Đủ Sáng A huyện Kim Bôi... Lớp học linh hoạt: TH Vĩnh Tiên B, TH Kim Bình huyện Kim Bôi, TH Sông Đà -TP Hòa Bình...Hoạt động trải nghiệm sáng tạo: TH Lê Văn Tám- TP Hòa bình, TH Phú Cường, TH Đông Lai, TH Phú Vinh, TH Phong Phú huyện Tân Lạc, TH Kim Tiến, TH Thượng Bì huyện Kim Bôi...

nguyên cứu khoa học, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn cho học sinh, đặc biệt là đối với giáo dục dân tộc, giáo dục vùng khó khăn.

- Nâng cao hiệu quả công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị; tổ chức cho cán bộ, nhà giáo và học sinh, sinh viên tích cực tham gia Cuộc thi trực tuyến “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” lần thứ IV – 2017. Tổ chức Hội thảo chuyên đề thực hiện Kế hoạch Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng” tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2015-2030” làm cơ sở để chỉ đạo thành lập mô hình điểm bộ phận tư vấn tâm lý cho học sinh trong các trường phổ thông. Yêu cầu mỗi phòng GD&ĐT thành lập mô hình điểm tại 01 trường Tiểu học và 01 trường THCS. Lựa chọn đại diện các trường THPT, khối trường DTNT, khối các Trung tâm và theo vị trí địa lý để làm mô hình điểm. Chỉ đạo bố trí cán bộ, giáo viên chuyên trách (hoặc kiêm nhiệm) làm công tác tư vấn tâm lý. Tiếp tục đa dạng hóa nội dung, xây dựng và nhân rộng mô hình tư vấn tâm lý nhằm triển khai có hiệu quả công tác tư vấn tâm lý trong nhà trường. Chú trọng dạy kỹ năng sống và phương pháp học cho học sinh. Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù gắn với yêu cầu giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh. Tổ chức buổi Tọa đàm “Tuổi trẻ tiếp bước truyền thống vẻ vang, mãi xứng danh bộ đội cụ Hồ”. Phối hợp với Tỉnh Đoàn tổ chức Liên hoan Tiếng hát Học sinh Sinh viên và Khiêu vũ.

- Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất trong trường học. Tích cực tổ chức và tham gia các hoạt động thể dục, thể thao của học sinh trong năm 2017. Tiếp tục chỉ đạo triển khai tập thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ, bài võ cổ truyền và hô các khẩu ngữ sau khi tập thể dục tập thể. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống tai nạn đuối nước cho học sinh. Năm 2017, toàn tỉnh đã có 10 bể bơi mini theo hình thức xã hội hóa, đưa môn bơi vào dạy trong trường học. Phối hợp UBND thành phố Hòa Bình tổ chức Hội thi duyên dáng thể thao.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục; chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo

4.1. Đối với giáo dục mầm non

Học kỳ I năm học 2017-2018 đã huy động trẻ trong độ tuổi đến trường đạt 73,8%, trong đó trẻ tuổi nhà trẻ đạt tỷ lệ 39,7%, trẻ tuổi mẫu giáo đạt tỷ lệ 96,8%. Kết quả chăm sóc nuôi dưỡng trẻ tiếp tục được nâng cao, 99,8% trẻ được ăn tại trường bằng mọi hình thức; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm so với cùng kỳ năm học trước¹⁰. 100% cơ sở giáo dục mầm non bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm, an toàn thể chất và tinh thần, không có ngộ độc, tai nạn thương tích xảy ra trong các cơ sở giáo dục mầm non.

4.2. Đối với giáo dục phổ thông

Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học và tham gia cuộc thi khoa học, kỹ thuật dành cho học sinh trung học. Các dự án tham gia cuộc thi đa dạng về lĩnh vực

¹⁰ Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân tuổi nhà trẻ chiếm 4,9% (giảm 3%), tuổi mẫu giáo chiếm 5,3% (giảm 2,4%); trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi tuổi nhà trẻ chiếm 5,9% (giảm 2,6%), tuổi mẫu giáo chiếm 5,8% (giảm 2%).

như khoa học xã hội và nhân văn, phần mềm hệ thống, năng lượng vật lý, y sinh và khoa học sức khỏe, kỹ thuật cơ khí và xây dựng. Đã lựa chọn 06 dự án tham dự Cuộc thi cấp quốc gia.

Tỷ lệ học sinh học 2 buổi/ngày đạt 81,1%; 130 trường triển khai dạy học theo Tài liệu Tiếng Việt 1- Công nghệ giáo dục; 121 trường triển khai áp dụng dạy học theo mô hình trường học mới. Chỉ đạo tổ chức dạy học tiếng Anh, Tin học đối với các trường tiểu học đủ điều kiện về giáo viên và cơ sở vật chất.

Chất lượng hai mặt giáo dục tiếp tục được củng cố vững chắc ¹¹.

Tham dự Giải bóng đá Hội khỏe Phù Đổng học sinh tiểu học và THCS Cúp Milo – 2017; tham dự Giải Bơi lội toàn quốc đoạt giải Ba toàn đoàn với 19 Huy chương, đoạt Huy chương Đồng Giải Bóng rổ học sinh toàn quốc năm 2017; tham dự Hội thao Giáo dục Quốc phòng – An ninh học sinh THPT lần thứ II năm 2017 đạt 01 giải Nhất, 03 giải Ba, 01 giải Khuyến khích.

4.3. Đối với giáo dục thường xuyên và giáo dục chuyên nghiệp

- Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020”, Kế hoạch “Xóa mù chữ đến năm 2020”. Đây mạnh xây dựng xã hội học tập, thúc đẩy việc học tập của người lớn; quan tâm xóa mù chữ cho đông bào dân tộc thiểu số và người dân ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Kết quả, 4 mục tiêu xây dựng xã hội học tập đều đạt và vượt kế hoạch được Bộ GD&ĐT kiểm tra, đánh giá, ghi nhận. Công tác xây dựng nông thôn mới lĩnh vực GD&ĐT tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo thực hiện.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm GDNN-GDTX, Trung tâm học tập cộng đồng. Mở rộng việc dạy văn hóa kết hợp với dạy nghề và tổ chức thực hiện chương trình giáo dục khởi nghiệp tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp – thường xuyên ¹². Các TTHTCĐ tiếp tục được quan tâm củng cố và phát triển, trong học kỳ đã xây dựng mới 3 trụ sở TTHTCĐ với tổng kinh phí trên 10 tỷ đồng; tổ chức 983 chuyên đề học tập kiến thức, kỹ năng, chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ sản xuất tại các TTHTCĐ và các cơ sở giáo dục khác cho 153.827 lượt người tham gia học tập.

- Tổ chức kiểm tra kết quả PCGD, XMC tại các đơn vị, đến nay có 11 huyện, thành phố Hoà Bình đạt chuẩn Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; đạt chuẩn Xóa mù chữ mức độ 2, đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3, đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2 (trong đó 2 huyện, thành phố đạt chuẩn mức độ 3).

¹¹ Cấp Tiểu học: Có 74.750 học sinh tham gia đánh giá: 97,3% học sinh hoàn thành, hoàn thành tốt môn Tiếng Việt; 97,6% học sinh hoàn thành, hoàn thành tốt môn Toán; về năng lực có 98,6% học sinh được xếp loại đạt, tốt; về phẩm chất có 98,5% học sinh xếp loại đạt, tốt.

Cấp THCS: HS xếp loại học lực Giỏi đạt 8,64 %, học lực Khá 40,40%, học lực Trung bình đạt 46,32 %; học lực yếu chiếm 4,59 %; học lực kém 0,06 %; Có 75,22% HS xếp loại hạnh kiểm Tốt, 0,07% HS xếp loại hạnh kiểm Yếu;

Cấp THPT: HS xếp loại học lực Giỏi đạt 8%; học lực Khá đạt 37,51%, học lực Trung bình đạt 45,82%; học lực yếu chiếm 8,28%; học lực kém 0,26%; 75% HS có hạnh kiểm Tốt; 1,09% HS xếp loại hạnh kiểm Yếu.

¹² Học kỳ I đã huy động 3435 học viên chương trình GDTX cấp THPT, 3017 học viên hệ trung cấp, 460 học viên hệ cao đẳng và đại học, 1694 học viên học ngoại ngữ, 639 học viên học ứng dụng công nghệ thông tin, 26934 học viên học nghề ngắn hạn, 560 học viên học tiếng dân tộc, 2351 học viên học kỹ năng sống, 158.541 học viên học chuyên đề (trong đó có 4714 học viên học tại các Trung tâm GDNN, trung tâm GDNN-GDTX; 153.827 học viên học tại các TTHTCĐ).

- Công tác liên kết đào tạo được quan tâm chỉ đạo, trong học kỳ đã thanh kiểm tra 100% đơn vị, trường học tổ chức liên kết đào tạo trên địa bàn tỉnh báo cáo UBND tỉnh kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế.

4.4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo

- Chỉ đạo các đơn vị căn cứ điều kiện thực tế tổ chức dạy học tăng cường Tiếng Anh lớp 1, lớp 2, chú trọng dạy đủ 4 kỹ năng, trong đó tập trung phát triển kỹ năng nghe và nói. Học kỳ I năm học 2017-2018, tỷ lệ học sinh được học tiếng Anh đạt 58,9%, trong đó có 16,6% học sinh học 4 tiết/tuần, 37,1% học sinh học 2-3 tiết/tuần.

- Đa dạng hóa các chương trình, hình thức đào tạo, bồi dưỡng nhằm đáp ứng mục tiêu đào tạo và nhu cầu học ngoại ngữ của học sinh, sinh viên; quan tâm xây dựng và phát triển môi trường thực hành ngoại ngữ thông qua phát triển các cộng đồng học tập ngoại ngữ.

- Tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, giảng viên ngoại ngữ, đặc biệt là đội ngũ giáo viên ngoại ngữ phổ thông đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình ngoại ngữ 10 năm. Chỉ đạo tập trung bồi dưỡng về phương pháp dạy học tiếng Anh đối với giáo viên tiểu học chưa đạt chuẩn về năng lực hoặc chưa được bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm được đi học để đạt chuẩn yêu cầu trước khi phân công dạy học. Bố trí dạy 4 tiết/tuần đối với giáo viên tiểu học đạt bậc 4 (B2) trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam. Thực hiện tinh giảm biên chế đối với giáo viên đã được tạo điều kiện thuận lợi tham gia bồi dưỡng mà không đạt yêu cầu.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thiết yếu; ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới học liệu dạy học ngoại ngữ. Tăng cường mở rộng, phát triển quan hệ hợp tác với các tổ chức giáo dục quốc tế, các cơ sở giáo dục nước ngoài, tranh thủ tối đa hỗ trợ quốc tế trong lĩnh vực bồi dưỡng nâng cao năng lực của đội ngũ giáo viên, giảng viên ngoại ngữ, đổi mới thi, kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học ngoại ngữ. Khuyến khích trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ và một số trường có điều kiện dạy học song ngữ tiếng Anh đối với môn Toán và các môn tự nhiên.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục

- 100% các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trường học trực thuộc đã xây dựng và thực hiện Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.

- Cơ sở hạ tầng thông tin đang từng bước được đầu tư theo hướng đồng bộ và hiện đại. Kịp thời hướng dẫn các đơn vị, trường học về các biện pháp an toàn, an ninh thông tin, đặc biệt việc cài đặt, cập nhật kịp thời phiên bản các phần mềm ngăn chặn và phát hiện virus có bản quyền trên các máy chủ và máy tính cá nhân.

- Tăng cường sử dụng sổ điện tử trong nhà trường; tập trung xây dựng và khai thác sử dụng có hiệu quả kho bài giảng e-learning, kho học liệu số của ngành phục vụ nhu cầu tự học và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy và học. Ban hành quy định về việc sử dụng sổ điểm điện tử làm cơ sở pháp lý cho việc sử dụng sổ điểm điện tử trong các nhà trường, đến nay hầu hết các trường học trong tỉnh đã triển khai phần mềm quản lý nhà trường để quản lý sổ điểm điện tử. Tích cực phối hợp với

Viettel Hòa Bình triển khai hệ thống e-learning để phục vụ nhu cầu tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên và học sinh trong tỉnh.

- Áp dụng mạnh mẽ phương pháp học trực tuyến, kết hợp giữa phương pháp học truyền thống với học trực tuyến để tạo thuận lợi cho nhiều người học tập, nâng cao chất lượng nghề nghiệp. Phối hợp với Chi nhánh Viettel, VNPT và các đối tác khác xây dựng hệ thống trực tuyến đến các huyện, cụm trường trên địa bàn các huyện... để phục vụ cho việc đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn trực tuyến.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo điều hành. Đang tiến hành xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục của tỉnh liên thông và đồng bộ với cơ sở dữ liệu giáo dục quốc gia để phục vụ công tác quản lý, xây dựng hệ thống quản trị hồ sơ công việc của ngành liên thông và đồng bộ với Hệ thống hồ sơ công việc của tỉnh.

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ứng dụng công nghệ thông tin toàn ngành theo hướng chuẩn hóa, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin một cách chuyên nghiệp và hiệu quả. Trong học kỳ I, đã cử 123 cán bộ, giáo viên tham gia Dự án Youth Spark Digital Inclusion của Bộ GD&ĐT và đã triển khai giảng dạy có hiệu quả môn tin học ứng dụng và khoa học máy tính tại các nhà trường trên địa bàn toàn tỉnh.

6. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo

- Chỉ đạo xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển năng lực học sinh trong đó chú trọng việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá. Chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong đó có điều chỉnh số tiết của từng bài, từng chương phù hợp với điều kiện cụ thể của từng trường.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra giáo dục, nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra nội bộ của các đơn vị, trường học và xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật để đảm bảo thực hiện hiệu quả quyền tự chủ. Học kỳ I, đã tiến hành thanh tra quản lý nhà nước về Giáo dục và Đào tạo theo kế hoạch.¹³ Qua hoạt động thanh tra, kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh các tồn tại hạn chế, đồng thời biểu dương các đơn vị thực hiện tốt, các đơn vị có nhiều chuyển biến trong công tác quản lý cũng như thực hiện quy chế chuyên môn.

- Các cơ sở đào tạo hoàn thiện, kiện toàn cơ cấu tổ chức của trường theo quy định, đặc biệt là thành lập Hội đồng trường; ban hành văn bản quy định về Quy chế làm việc của Hội đồng trường và mối quan hệ giữa Hội đồng trường với Đảng ủy, Chi ủy và Ban Giám hiệu; đảm bảo các điều kiện để Hội đồng trường thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

- Chủ động, tích cực thực hiện công tác kiểm định chất lượng, công khai, minh bạch các điều kiện đảm bảo chất lượng và kết quả kiểm định, xếp hạng; cam kết, chịu trách nhiệm về điều kiện đảm bảo chất lượng, các hoạt động cơ bản của nhà trường.

¹³ Trong học kỳ I năm học 2017-2018, Sở GD&ĐT đã tiến hành 20 cuộc thanh tra (trong đó 10 cuộc thanh tra hành chính, 10 cuộc thanh tra chuyên ngành tại 83 đơn vị: 29 trường MN, 23 trường TH, 9 trường TH&THCS và 22 trường THCS). Các Phòng GD&ĐT huyện, thành phố đã tiến hành kiểm tra tại 116 cơ sở giáo dục trực thuộc.

Trong học kỳ I, đã tiến hành đánh giá ngoài được 17 đơn vị, gồm có 6 trường THCS, 4 trường TH, 2 trường TH&THCS, 5 trường mầm non.

7. Tăng cường hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

- Phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu Phát triển Bền vững xây dựng kế hoạch triển khai thí điểm chương trình hỗ trợ tiếng Anh cho thanh thiếu niên tại 8 trường học trên địa bàn thành phố Hòa Bình. Phối hợp tốt với các cơ quan có thẩm quyền để quản lý tốt hoạt động tư vấn du học trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý nhà nước về hợp tác quốc tế trong giáo dục. Trong đó, tiếp tục thực hiện phân cấp, trao quyền tự chủ cho cơ sở giáo dục để nâng cao tính chủ động, sáng tạo trong hoạt động hợp tác quốc tế. Chỉ đạo trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình và trường Trung học phổ thông chuyên Hoàng Văn Thụ làm đầu mối về hợp tác quốc tế. Tích cực tham mưu với các cấp quản lý thực hiện tốt cơ chế, chính sách hỗ trợ giảng viên, sinh viên tham gia các hoạt động hợp tác với nước ngoài về giảng dạy, cử giảng viên đi giảng dạy, sinh viên đi đào tạo thực hành, thực tế tại nước ngoài.

- Tập trung triển khai thực hiện tốt công tác hợp tác quốc tế thông qua các hoạt động hợp tác đào tạo, tổ chức giao lưu trao đổi học tập với nước ngoài, trong đó trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ tiếp tục thực hiện thỏa thuận hợp tác với trường Đại học Nghiên cứu Quốc gia – Đại học Năng lượng Matxcova – Liên Bang Nga (MEI); thường xuyên đón tiếp các đoàn sinh viên các nước đến giao lưu, trao đổi kinh nghiệm. Trường CĐSP Hòa Bình đã xây dựng kế hoạch làm việc với tổ chức Fulbright mời giáo viên tình nguyện về dạy tiếng Anh tại trường cho sinh viên và đang triển khai mời 01 giáo viên tiếng Anh về giảng dạy tại trường phổ thông chất lượng cao Nguyễn Tất Thành và Cơ sở thực hành Mầm non Hoa Sen.

- Đã chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về nhân sự, cơ sở vật chất sẵn sàng tham gia khảo sát chính thức chương trình đánh giá quốc tế dạy và học (TALIS) chu kỳ 2018 ở các trường phổ thông và tham gia khảo sát chính thức chương trình đánh giá học sinh quốc tế (PISA) chu kỳ 2018 ở các cơ sở giáo dục có học sinh tuổi 15 được chọn theo mẫu vào tháng 4/2018.

- Tăng cường cơ sở vật chất thông qua các nguồn vốn viện trợ, các chương trình, dự án hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ để tăng cường đầu tư cho giáo dục, đặc biệt là các cơ sở giáo dục vùng khó khăn.

8. Quan tâm, chăm lo phát triển giáo dục vùng khó khăn, giáo dục dân tộc

- Công tác giáo dục dân tộc tiếp tục được quan tâm, hệ thống các trường dân tộc nội trú, trường dân tộc bán trú được mở rộng về quy mô, nâng cấp về cơ sở vật chất. Phối hợp cùng Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đẩy mạnh việc thành lập trường phổ thông dân tộc bán trú theo quy định. Toàn tỉnh có 13 trường PTDTNT, 13 trường PTDTBT (tăng 03 trường bán trú)¹⁴.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1399/QĐ-UBND ngày 05/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện phát triển giáo dục và đào tạo, dạy nghề và nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2015-2020. Đầu tư các nguồn lực

¹⁴ Có 10 trường PTDTNT THCS&THPT, 02 trường PTDTNT THCS, 01 trường PTDTNT THPT tỉnh; có 03 trường PTDTBT Tiểu học, 06 trường PTDTBT THCS, 04 trường PTDTBT TH&THCS.

cho hệ thống các trường Phổ thông dân tộc nội trú phần đầu đến năm 2020 tỉ lệ học sinh dân tộc thiểu số học trung học được học ở trường nội trú đạt trên 10%.

- Tiếp tục chỉ đạo các trường PTDTNT, PTDTBT phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự các huyện, thành phố thực hiện công tác nội vụ. Chỉ đạo các trường thực hiện tốt công tác nuôi ăn, ở cho học sinh. Tổ chức Hội thảo về công tác quản lý, tổ chức các hoạt động đặc thù trong trường phổ thông dân tộc nội trú và phổ thông dân tộc bán trú trên địa bàn tỉnh. Tổ chức 3 đợt sinh hoạt ngoại khóa theo chủ đề tháng đối với các trường Phổ thông Dân tộc Nội trú, chủ đề gắn với các sự kiện, ngày lễ lớn của đất nước, các đợt sinh hoạt ngoại khóa thật sự là sân chơi bổ ích cho thầy và trò các nhà trường.

- Nâng cao chất lượng dạy tiếng Việt cho học sinh dân tộc. Hướng dẫn các cơ sở giáo dục mầm non phát triển chương trình giáo dục phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ; chú trọng chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mẫu giáo vùng dân tộc thiểu số và tích cực hỗ trợ thực hiện chương trình giáo dục mầm non ở các vùng khó khăn; bồi dưỡng kiến thức và phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình, cộng đồng.

- Tăng cường dạy tiếng dân tộc, kết thúc học kỳ I đã tổ chức dạy học, kiểm tra cấp chứng chỉ tiếng dân tộc Mông, Thái cho 434 cán bộ, công chức, giáo viên. Tích cực tham mưu trong việc xây dựng tài liệu, chương trình tiếng dân tộc Mường theo Kế hoạch số 118/KH-UBND của UBND tỉnh về triển khai ứng dụng Bộ chữ Mường tại tỉnh Hòa Bình.

- Tiếp tục chỉ đạo việc dạy học lớp ghép theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Học kỳ I, toàn tỉnh có 185 lớp ghép với 1675 học sinh. 100% cán bộ quản lý, giáo viên dạy lớp ghép đã được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ thuật quản lý và giảng dạy lớp ghép.

- Đảm bảo chế độ, chính sách ưu đãi đối với học sinh diện chính sách xã hội, học sinh vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, quan tâm tạo cơ hội học tập cho học sinh khuyết tật. Phối hợp với Ban dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện chính sách phát triển giáo dục và đào tạo vùng dân tộc thiểu số tại một số trường PT DTNT, THPT nằm trên địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

9. Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

- Là năm thứ 2 triển khai kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016 - 2020, nguồn vốn đầu tư cho cả giai đoạn được phê duyệt theo Quyết định 1851/QĐ-UBND ngày 28/8/2015 của UBND tỉnh Hòa Bình ngành giáo dục tổng số có 36 công trình, tổng mức đầu tư dự kiến là 427.931 triệu đồng. Năm 2017, Sở GD&ĐT làm chủ đầu tư 11 công trình, tổng mức đầu tư 138.964 triệu đồng, trong đó có 07 công trình nguồn vốn ngân sách tỉnh, tổng mức 123.339 triệu đồng; 04 công trình nguồn vốn ODA tổng mức đầu tư 15.625 triệu đồng đến nay đã nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng 02 công trình nguồn ngân sách tỉnh 8.888 triệu đồng, 04 công trình dự án THCS 2 vùng khó khăn nhất đã thi công hoàn thành khối lượng, dự kiến bàn giao vào tháng 1 năm 2018.

- Phối hợp cùng Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo từ nguồn trái phiếu Chính phủ thuộc chương trình kiên cố hóa trường, lớp học cho các trường mầm non, tiểu học, đề nghị

đầu tư 116 phòng học thay thế phòng bán kiên cố, xuống cấp, phòng học tạm, phòng học nhờ mượn, tổng mức đầu tư đề xuất 95.560 triệu đồng, trong đó vốn Trái phiếu Chính phủ là 85.500 triệu đồng, vốn đối ứng ngân sách tỉnh 10.060 triệu đồng. Đến nay các huyện đã hoàn thiện thủ tục đầu tư và giao vốn trái phiếu Chính phủ.

- Tập trung các nguồn lực đầu tư cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị cho các nhà trường¹⁵. Toàn ngành hiện có 8.649 phòng học các cấp trong đó phòng kiên cố chiếm 83,7%¹⁶.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong năm 2017 và học kỳ I năm học 2017-2018, ngành GD&ĐT đã tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, Chính quyền, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tiếp tục thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW, Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ các cấp; ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học và phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; tăng cường kỷ cương, nền nếp trong các cơ sở giáo dục, đào tạo; rà soát, quy hoạch lại mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh phù hợp với điều kiện của từng địa phương; tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục ở các cấp học; tổ chức kỳ thi THPT Quốc gia năm 2017 an toàn, nghiêm túc và hiệu quả; đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2, xóa mù chữ mức độ 2; công tác Giáo dục dân tộc được quan tâm đầu tư, thành lập 3 trường phổ thông dân tộc bán trú; chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục từng bước được nâng cao; điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học được tiếp tục bổ sung, hoàn thiện góp phần nâng cao tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, học sinh, sinh viên.

*** Hạn chế, khó khăn**

- Chất lượng giáo dục có chuyển biến, song còn chậm và có sự chênh lệch giữa các vùng, nhất là ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

- Tỷ lệ học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày, học tin học, ngoại ngữ còn thấp hơn so với tỷ lệ chung toàn quốc.

- Một số cán bộ quản lý giáo dục chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm và còn hạn chế về nghiệp vụ và năng lực quản lý; công tác quản lý tài chính, tài sản, quản lý và sử dụng đội ngũ của một số hiệu trưởng chưa khoa học. Một bộ phận giáo viên chưa cố gắng, nỗ lực để theo kịp với yêu cầu đổi mới và phát triển giáo dục.

¹⁵ Cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất của 115 trường học, kinh phí ước tính khoảng 45.000 triệu đồng (trong đó khối các đơn vị trực thuộc Sở là 38 trường, kinh phí 29.915 triệu đồng), mua sắm trang thiết bị bàn ghế giáo viên và học sinh, thiết bị phục vụ cho các hoạt động giảng dạy, kinh phí trên 12.000 triệu đồng (Khối trực thuộc Sở 30 trường, kinh phí 3.500 triệu đồng); mua mới 18 phòng tin học phục vụ giảng dạy, kinh phí 16.300 triệu đồng... từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu giáo dục miền núi và đối ứng ngân sách tỉnh Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu đầu tư mua sắm tăng cường trang thiết bị nhà ăn, nhà bếp, nhà ở bán trú cho học sinh cấp cho 10 trường PT dân tộc bán trú, 05 trường Phổ thông có học sinh bán trú, kinh phí 10.883 triệu đồng; cải tạo sửa chữa cơ sở vật chất nhà bếp, nhà ăn, nhà bán trú cho 04 trường PT bán trú, kinh phí 3.665 triệu đồng... Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư Chương trình Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn, kế hoạch năm 2017 đầu tư 34 công trình nhà vệ sinh tại 03 huyện Lạc Thủy, Kim Bôi, Mai Châu, kế hoạch vốn đề nghị 10.683 triệu đồng

¹⁶ Giảm 0,3% so với năm học trước do số phòng xây dựng mới thấp, số phòng xuống cấp, có nhu cầu cải tạo, nâng cấp do hết khấu hao sử dụng cần sửa chữa tăng; phòng học giảm do sáp nhập trường Tiểu học và THCS chuyển đổi phòng học thành phòng chức năng khác, phòng học bán kiên cố 1.308 phòng chiếm 15,1%; phòng học tạm và các phòng khác 1,2%; ngoài ra có 145 phòng học nhờ, mượn cho các chi trường mầm non; có 262 phòng học bộ môn; 215 phòng thực hành tin học; 69 phòng học ngoại ngữ ...

- Việc thực hiện Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT-BTC-BGDĐT còn nhiều khó khăn, do quy định mức học bổng bằng 80% mức lương tối thiểu của Nhà nước/12 tháng/năm (tương đương với 920.000đ/tháng; bình quân 30.000 đ/học sinh/ngày và 10.000/ bữa ăn/học sinh). Với mức trợ cấp như vậy, các em đang ở độ tuổi phát triển về thể lực sẽ không đủ đảm bảo sức khỏe cho việc học tập.

- Học sinh học các trường PTDTBT gặp rất nhiều khó khăn do chế độ đối với học sinh còn thấp, học sinh chủ yếu ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, không có điều kiện hỗ trợ thêm tiền ăn cho học sinh, mức hỗ trợ tiền ăn cho học sinh bán trú theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ như hiện nay bằng 40% mức lương tối thiểu là quá thấp.

- Việc thực hiện Nghị định 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ còn bất cập trong việc xét duyệt đối tượng học sinh được hưởng chế độ hỗ trợ gạo, tiền ăn, tiền ở, do điều 4 Nghị định quy định về khoảng cách và giao thông đi lại dẫn đến việc học sinh là con hộ nghèo, hộ cận nghèo có khoảng cách từ nhà đến trường gần bằng quy định khoảng cách và giao thông đi lại tại Nghị định không được hưởng chế độ theo quy định tại Nghị định 116/2016/NĐ-CP.

- Việc phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố ở một số công việc hiệu quả chưa cao: Việc bố trí, phân công giáo viên giữa vùng thuận lợi, vùng khó khăn chưa hài hòa; một số ít nhà trường có hiện tượng lạm thu đầu năm học. Việc phối hợp giữa các phòng chức năng chuyên môn, nghiệp vụ Sở trong việc đi kiểm tra tại cơ sở giáo dục đôi khi còn chưa nhịp nhàng.

- Công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là kinh phí đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất trường học còn hạn hẹp. Cơ sở vật chất của một số nhà trường chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Diện tích và cơ sở vật chất của các trường do sáp nhập còn gặp nhiều khó khăn.

- Phần lớn các trường PTDTBT và các trường phổ thông có học sinh bán trú mới thành lập là các trường vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc còn nhiều khó khăn, cơ sở vật chất chưa đảm bảo, đa số tận dụng cơ sở vật chất hiện có để cải tạo, sửa chữa, chắp ghép để phục vụ các hoạt động của nhà trường, còn thiếu trang thiết bị dạy học, bàn ghế, trang thiết bị đồ dùng nhà ăn, nhà bếp, khu nội trú.

- Chế độ thông tin báo cáo của một số đơn vị, trường học còn chậm ảnh hưởng đến tiến độ tổng hợp chung của toàn ngành.

B. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2018 VÀ NHIỆM VỤ HỌC KỲ II NĂM HỌC 2017-2018

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2018

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai đồng thời các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, điều hành thực hiện kế hoạch năm học 2017-2018. Thường xuyên cập nhật, nắm bắt tình hình và kịp thời triển khai các chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý Giáo dục và Đào tạo, đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành có trọng tâm, trọng điểm, sâu sát và quyết liệt. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, phân công rõ trách nhiệm cho Lãnh đạo Sở, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các cán bộ, công chức, viên chức.

- Tổ chức tốt kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia năm 2018, thi tuyển sinh vào các trường PTDTNT, THPT năm học 2018-2019 đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng

quy chế. Tổ chức tốt Lễ khai giảng và “Ngày toàn dân đưa trẻ em đến trường” năm học 2018-2019.

- Xây dựng Kế hoạch của ngành GD&ĐT thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII. Tiếp tục rà soát, góp ý về việc sáp nhập các đơn vị, trường học trực thuộc Sở giai đoạn 2018-2025. Phối hợp với UBND các huyện, thành phố chỉ đạo sáp nhập trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở theo Đề án của Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt. Tăng cường chỉ đạo chuyên môn đối với các trường mới sáp nhập.

- Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của các cơ sở giáo dục, cơ quan quản lý giáo dục.

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính các cấp; Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 23/5/2014 của Tỉnh ủy Hòa Bình về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đẩy mạnh thực hiện nếp sống văn minh, văn hóa công sở. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tiếp tục rà soát đề nghị đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải tiến quy trình, rút ngắn thời gian, giảm chi phí; tăng cường công khai minh bạch. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; nâng cao chất lượng phối hợp, phân công rõ nhiệm vụ. Tăng cường kỷ luật kỷ cương tạo chuyển biến mạnh mẽ trong việc chỉ đạo của cơ quan cấp trên và người đứng đầu đơn vị.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính; triệt để tiết kiệm trong chi tiêu ngân sách, kể cả chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển. Các đơn vị, trường học chủ động sử dụng ngân sách trong dự toán được giao để hoàn thành tốt mục tiêu, nhiệm vụ năm 2018 đã đề ra.

- Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ GD&ĐT.

- Tăng cường hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Làm tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý kiến nghị của tổ chức, cá nhân.

- Triển khai thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 22/12/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ an ninh trật tự trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và trường học năm 2018. Tập trung công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, bảo vệ an ninh kinh tế-văn hóa- tư tưởng, bảo vệ tài sản. Đẩy mạnh công tác giữ gìn trật tự, an toàn xã hội. Thực hiện tốt phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. xây dựng lực lượng bảo vệ đơn vị, cơ quan, doanh nghiệp, trường học.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP HỌC KỲ II NĂM HỌC 2017-2018

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp năm học 2017-2018, tập trung những nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Tiếp tục tuyên truyền và chỉ đạo thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tập trung thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 04-NQ/TW khóa XII về tăng cường xây dựng chính đồn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và Chỉ thị số 05-CT/TW của

Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về định hướng đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; chương trình các môn học giáo dục phổ thông mới; phương án thi THPT Quốc gia và tuyển sinh đại học, Cao đẳng năm 2018; nêu gương người tốt, việc tốt, điển hình tập thể, tấm gương nhà giáo điển hình....Chủ động làm việc với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; tăng cường tiếp xúc, trả lời kiến nghị của cử tri về nội dung liên quan đến ngành giáo dục và đào tạo tạo sự đồng thuận và huy động sự tham gia, đánh giá, phản biện của xã hội đối với công cuộc đổi mới, phát triển giáo dục và đào tạo.

2. Tiếp tục chủ động tổ chức rà soát đội ngũ giáo viên, xác định nhu cầu giáo viên theo lộ trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới và có biện pháp giải quyết số giáo viên thừa, thiếu từng cấp học, môn học. Thực hiện nghiêm túc đánh giá giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và có biện pháp giải quyết đối với giáo viên, cán bộ quản lý chưa đạt chuẩn. Thực hiện bổ nhiệm, thi, xét thăng hạng và xếp lương theo hạng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đúng quy định. Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, chú trọng xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ cốt cán cấp tỉnh, huyện và trường.

3. Xây dựng Kế hoạch tiếp tục thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, kèm theo lộ trình và phân công thực hiện giữa Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT và cơ sở giáo dục phổ thông.

4. Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục, chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát triển năng lực học sinh, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống.

5. Tăng cường kỷ cương, nề nếp, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg ngày 08/9/2006 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục. Tăng cường trách nhiệm trong việc quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm của các cơ sở giáo dục đảm bảo lành mạnh. Nâng cao hiệu quả công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; tăng cường an ninh, an toàn trường học, xây dựng văn hóa học đường và môi trường giáo dục nhà trường lành mạnh, dân chủ, kỷ cương. Nâng cao chất lượng hoạt động y tế trong các đơn vị, trường học, tạo điều kiện cho trẻ em, học sinh, sinh viên phát triển toàn diện thể chất và tinh thần, có sức khỏe tốt để học tập, rèn luyện.

6. Chỉ đạo tốt việc ôn tập và chuẩn bị các điều kiện tổ chức kỳ thi THPT quốc gia năm 2018 theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng các trường mầm non, phổ thông. Triển khai thực hiện tích hợp công nhận trường đạt chuẩn quốc gia và chuẩn công nhận kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Tăng cường công tác tự đánh giá, đánh giá ngoài, cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

8. Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch thanh tra học kỳ II năm học 2017-2018; kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra đối với các đơn vị, trường học; kiểm tra các đơn vị trực thuộc trong việc tuân thủ pháp luật về công tác tiếp công dân, giải

quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng và công tác kiểm tra nội bộ của thủ trưởng; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra của Phòng GD&ĐT.

9. Tiếp tục tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục phổ thông; chỉ đạo các cơ sở giáo dục phổ thông chủ động kiểm tra, rà soát và phát huy cao độ tính chủ động, tự chủ trong việc đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông, trong đó ưu tiên mục tiêu dạy học 2 buổi/ngày ở cấp tiểu học. Quan tâm, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia gắn với việc xây dựng nông thôn mới.

C. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Về chế độ chính sách: Nâng mức hỗ trợ cho học sinh nội trú theo Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 29/5/2009 từ 80% mức lương tối thiểu lên 100% và nâng mức hỗ trợ cho học sinh bán trú theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ từ 40% lên 100% mức lương tối thiểu.

2. Về trang cấp hiện vật: Sửa đổi bổ sung chế độ trang cấp hiện vật đối với học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú và dự bị đại học theo Thông tư số 109/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 29/5/2009 của Bộ GD&ĐT và Bộ Tài chính.

3. Đề nghị thay quy định khoảng cách từ nhà đến trường tại điều 4 Nghị định 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ bằng quy định hỗ trợ tiền ăn, tiền ở, hỗ trợ gạo cho đối tượng là học sinh con hộ nghèo, hộ cận nghèo ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

4. Đề nghị Bộ GD&ĐT quan tâm, ưu tiên hỗ trợ kinh phí cho tỉnh Hòa Bình nhằm tăng cường cơ sở vật chất các trường phổ thông DTBT, phổ thông DTNT đảm bảo tỷ lệ 10% học sinh dân tộc thiểu số học trung học được học ở trường nội trú theo Quyết định số 1379/QĐ-TTg ngày 12/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

Trên đây là báo cáo tổng kết năm 2017, sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ năm 2018 và học kỳ II năm học 2017-2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hòa Bình./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành;
- Các đơn vị, trường học;
- Website ngành;
- Lưu: VT, VP.(NVH25).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đặng Quang Ngàn